

DANH SÁCH SV K36
NGÀNH TIẾNG NHẬT
NHẬN HỌC BỔNG
KHUYẾN KHÍCH HỌC
TẬP
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2011
- 2012

Kèm theo Quyết định số
2097/QĐ-ĐHSP ngày
19.10.2012

STT	MSS	Họ Tê	Điể	Điể	Số
	V	n	m	m	tiề
			TB	RL	n
1	K35.	Ngư Tu	3.2	75	12
	755.	yễn ệ	4		00
	054	Duy			00
		Mín			0
		h			
2	K36.	Trần Bử	3.0	87	12
	755.	Gia u	9		00
	006				00
					0
3	K36.	Vươ Ch	3.5	80	15
	755.	ng âu	7		00
	007	Thế			00
		Quỳ			0
		nh			
4	K36.	Lê Gia	3.2	72	12
	755.	Thị ng	2		00
	011	Quỳ			00
		nh			0
5	K36.	Ngư Gia	3.3	81	15
	755.	yễn o			00
	013	Ngọ			00
		c Qu			0
		ỳnh			
6	K36.	Hà Hu	3.2	81	15
	755.	Thị ệ	2		00
	025	Kim			00
					0
7	K36.	Mai Hù	3.6	89	15
	755.	Chí ng	5		00
	026				00
					0
8	K36.	Lê La	3.2	77	12
	755.	Nhật m	2		00

	029		00
			0
9	K36.Châ La	3.4 81	15
	755. u n	6	00
	030 Mỹ		00
			0
10	K36.Trần Lin	3.3 81	15
	755. Ngộ h		00
	033 c Uy		00
	ên		0
11	K36.Lý NPh	3.2 80	15
	755. gọc ượ	2	00
	048 ng		00
			0
12	K36.Chu Th	3.3 87	15
	755. Min y	7	00
	070 h		00
			0
13	K36.Trầ Tiê	3.3 91	15
	755. m n	7	00
	071 Thị		00
	Hoa		0
14	K36.Ngu Xu	3.2 85	15
	755. yễn yễn	2	00
	084 Kim		00
			0
15	K36.Ngu Th	3.3 89	15
	755. yễn ủy	3	00
	087 Thị		00
			0